

BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 10/2025



Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.	2
Thông tư 31/2025/TT-NHNN ngày 30/09/2025 về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản.	3
Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.	3
Thông tư số 88/2025/ TT-BTC ngày 03/09/2025 về việc từ ngày 20/12/2025 báo cáo định kỳ của Công ty chứng khoán và quản lý quỹ sẽ phải nộp qua mạng.	3
Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	4-5
Nghị định số 236/2025/NĐ-CP ngày 29/08/2025 quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/ QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu.	6-7
Dự thảo lần 2 ngày 09/05/2025 của Nghị định hướng dẫn chi tiết việc thực hiện luật thuế TNDN 2025.	7
Công văn số 434/VLO-QLDN2 ngày 21/08/2025 về việc chậm thanh toán theo hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng.	8
Công văn số 782/CMA-QLDN2 ngày 19/09/2025 về điều kiện khấu trừ thuế GTGT các hóa đơn do cá nhân thanh toán hộ kể từ 01/07/2025.	8
Công văn số 4094/CT-CS ngày 29/09/2025 về việc quyết toán tiền thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.	8
Thông tư số 86/2025/TT-BTC ngày 28/08/2025 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí hải quan và lệ phí hàng hóa, phương tiện vận tải quá cảnh.	9
Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước.	9

Ngày 03/09/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 239/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, theo đó:

- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP đã bãi bỏ quy định trước đây không cho phép các dự án được gia hạn thời gian hoạt động nếu sử dụng máy móc, thiết bị có tuổi thọ trên 10 năm. Thay vào đó các dự án giờ đây sẽ được đánh giá dựa trên hiệu quả hoạt động. Các tiêu chí mới bao gồm:

+ Máy móc phải tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường;

+ Công suất và hiệu suất của máy móc thiết bị phải đạt ít nhất 85% công suất/ hiệu suất thiết kế;

+ Mức tiêu hao nguyên, vật liệu, năng lượng không được vượt quá 15% so với thiết kế.

- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP đã bãi bỏ một số ngành nhạy cảm ra khỏi Danh mục ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường và chuyển sang quy định Danh mục ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài. Các ngành, nghề này bao gồm:

+ Sản xuất và kinh doanh vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ;

+ Sản xuất vật liệu, thiết bị quân sự;

+ Kinh doanh quân trang và quân dụng.

- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP giới thiệu phương pháp mới để xác định địa bàn ưu tiên đầu tư ở cấp xã, trong đó nêu rõ quy tắc đa số và quy tắc ưu tiên.

+ Đối với quy tắc đa số, đơn vị hành chính cấp xã mới thành lập sẽ được hưởng tình trạng ưu đãi của đa số các đơn vị hành chính cấp xã trước đây

+ Đối với quy tắc ưu tiên: đối với các đơn vị hành chính cấp xã mới được hưởng mức ưu đãi đầu tư cao hơn (Ví dụ: nếu một xã mới được thành lập từ số lượng bằng nhau giữa các xã thuộc "Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn" và "Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn" thì xã mới được phân loại là "Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn")

- Hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư: bổ sung quy định về hồ sơ điện tử có chữ ký số và giá trị pháp lý tương đương hồ sơ giấy. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, thống nhất giữa hồ sơ giấy và điện tử.

- Hình thức nộp hồ sơ: Cho phép nhà đầu tư lựa chọn nộp hồ sơ trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nghị định nhất quán bổ sung "Khu công nghiệp số tập trung", bên cạnh các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao. "Khu công nghiệp số tập trung" chính thức được đưa vào danh mục địa bàn được hưởng ưu đãi đầu tư, được xem là "Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn" – mức ưu đãi đầu tư cao nhất của Việt Nam. Một số hoạt động kinh doanh liên quan đến công nghệ số tập trung cũng được xem là ngành, nghề được hưởng ưu đãi đầu tư.

- Ngoài ra Nghị định còn sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: quy định rõ Sở Tài chính hoặc Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế nơi dự án được chuyển đến có thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư khi thay đổi địa điểm thực hiện dự án.

- Nghị định này có hiệu lực từ ngày 03/09/2025

[Download](#)

Ngày 30/09/2025 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 31/2025/TT-NHNN về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, theo đó:

- Công ty quản lý nợ là công ty con chỉ được mua nợ nếu tổ chức tín dụng mẹ được phép thực hiện hoạt động mua nợ theo pháp luật. Đồng thời, tổ chức tín dụng mẹ phải có tỷ lệ nợ xấu dưới 3% theo kỳ phân loại gần nhất, căn cứ quy định của Thông đốc NHNN về phân loại tài sản có trong hoạt động của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Trong trường hợp công ty quản lý nợ tham gia mua nợ theo phương án cơ cấu lại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì điều kiện “tỷ lệ nợ xấu dưới 3%” không bắt buộc.

- Quy định hoạt động mua tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu

+ Công ty quản lý nợ là công ty con của tổ chức tín dụng **không được kinh doanh bất động sản** trừ trường hợp quy định tại (2), (3).

+ Công ty quản lý nợ là công ty con của tổ chức tín dụng chỉ được mua tài sản bảo đảm của

-

khoản nợ xấu của Bên ủy quyền trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu để thu hồi nợ.

+ Khi mua tài sản bảo đảm theo quy định tại(2), công ty quản lý nợ phải tuân thủ các quy định về tổng giá mua của các tài sản bảo đảm của các khoản nợ xấu theo quy định tại Điều 5 Thông tư này không được vượt quá vốn điều lệ của công ty quản lý nợ đó và trong thời hạn **05** năm kể từ ngày mua tài sản bảo đảm là bất động sản, công ty quản lý nợ phải bán, chuyển nhượng tài sản bảo đảm này. Trường hợp nắm giữ quá 05 năm, công ty quản lý nợ không được mua thêm bất kỳ tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của Bên ủy quyền.

- Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/12/2025.

Download

Ngày 29/09/2025 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, theo đó:

Quyết định này ban hành mới Danh mục ngành kinh tế Việt Nam (tại Phụ lục I) và Nội dung ngành kinh tế Việt Nam (tại Phụ lục II). Theo đó, Danh mục ngành

Kinh tế Việt Nam vẫn được phân thành 05 cấp, cụ thể như sau:

- Ngành cấp 1: gồm 22 ngành được quy định theo bảng chữ cái, lần lượt từ A đến V;

- Ngành cấp 2: gồm 87 ngành được hình thành theo từng ngành cấp 1 tương ứng và mỗi ngành được đánh mã số bằng hai chữ số, từ 01 đến 99;

- Ngành cấp 3: gồm 259 ngành được hình thành theo từng ngành cấp 2 tương ứng và mỗi ngành được đánh mã số bằng ba chữ số, từ 011 đến 990;

- Ngành cấp 4: gồm 495 ngành được hình thành theo từng ngành cấp 3 tương ứng và mỗi ngành được đánh mã số bằng bốn chữ số, từ 0111 đến 9900;

- Ngành cấp 5: gồm 743 ngành được hình thành theo từng ngành cấp 4 tương ứng và mỗi ngành được đánh mã số bằng năm chữ số, từ 01110 đến 99000.

Nội dung ngành kinh tế Việt Nam (tại Phụ lục II) sẽ giải thích rõ những hoạt động kinh tế gồm các yếu tố được xếp vào từng bộ phận, bao gồm: những hoạt động kinh tế được xác định trong ngành kinh tế; những hoạt động kinh tế loại trừ - không được xác định trong ngành kinh tế nhưng thuộc các ngành kinh tế khác.

Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2025 và thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018.

Download

Ngày 03/09/2025 Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 88/2025/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo áp dụng đối với công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, văn phòng đại diện, chi nhánh công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam, theo đó:

- Hình thức báo cáo định kỳ: Văn phòng đại diện, chi nhánh công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài và công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán tại Việt Nam phải gửi báo cáo định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước dưới hình thức **văn bản điện tử trên hệ thống cơ sở dữ liệu của Ủy ban**.

- Trường hợp bất khả kháng: Nếu không thể gửi báo cáo qua hệ thống vì lý do bất khả kháng, các đối tượng báo cáo phải thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và có thể gửi báo cáo qua email hoặc văn bản giấy. Sau khi khắc phục được sự cố, phải báo cáo lại trên hệ thống.

Download

Ngày 11/09/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 245/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, theo đó một số điểm mới đáng chú ý:

1. Siết chặt điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng:

- Tổ chức phát hành hoặc trái phiếu đăng ký chào bán phải được xếp hạng tín nhiệm bởi tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập, ngoại trừ trường hợp trái phiếu phát hành của tổ chức tín dụng hoặc trái phiếu được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế bảo lãnh thanh toán toàn bộ gốc và lãi trái phiếu. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm không phải là người có liên quan của tổ chức phát hành.

- Ngoài ra, việc chào bán trái phiếu ra công chúng phải tuân thủ thêm các điều kiện sau đây:

+ Có Đại diện người sở hữu trái phiếu theo quy định tại Điều 24 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

+ Tổ chức phát hành có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính kỳ kế toán gần nhất được kiểm toán, ngoại trừ tổ chức

phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

+ Nợ phải trả theo quy định tại khoản 4 Điều 12 Nghị định 155/2020/NĐ-CP được bổ sung bởi điểm b khoản 8 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP không bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành để cơ cấu lại khoản nợ. Trường hợp phát hành trái phiếu ra công chúng để cơ cấu lại khoản nợ, doanh nghiệp không được thay đổi mục đích sử dụng vốn để cơ cấu lại khoản nợ.

+ Trường hợp doanh nghiệp phát hành trái phiếu ra công chúng cho nhiều đợt chào bán, giá trị trái phiếu dự kiến phát hành từng đợt theo mệnh giá không lớn hơn vốn chủ sở hữu.

+ Trái phiếu phát hành được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính ở nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế bảo lãnh thanh toán toàn bộ gốc và lãi trái phiếu được ngoại trừ điều kiện quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 12 Nghị định 155/2020/NĐ-CP được bổ sung bởi điểm b khoản 8 Điều 1 Nghị định này.

2. Sửa đổi điều kiện chào bán trái phiếu ra công chúng tại Việt Nam của tổ chức tài chính quốc tế:

- Tổ chức phát hành là tổ chức tài chính quốc tế theo quy định của pháp luật.

- Trái phiếu chào bán là trái phiếu có kỳ hạn tối thiểu 05 năm (Quy định trước đây kỳ hạn không dưới 10 năm).

- Có phương án phát hành và phương án sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán để đầu tư cho các dự án tại Việt Nam hoặc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, trái phiếu, cho vay lại các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động tại Việt Nam.

- Có cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác.

- Tổ chức phát hành phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu của đợt chào bán (Trước đây, tổng số tiền huy động từ đợt chào bán tại Việt Nam không vượt quá 30% tổng vốn đầu tư của dự án => hiện tại bỏ quy định này và thay bằng việc mở tài khoản phong tỏa)

- Có cam kết thực hiện niêm yết trái phiếu sau khi kết thúc đợt chào bán.

3. Rút ngắn thời gian IPO và đưa cổ phiếu lên sàn:

- Cổ phiếu được chào bán lần đầu ra công chúng sẽ được niêm yết ngay sau khi kết thúc đợt chào bán

- Rút ngắn thời gian đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường sau khi Sở giao dịch chứng khoán đã chấp thuận niêm yết chứng khoán **từ 90 ngày xuống còn 30 ngày**.

4. Bảo đảm quyền cổ đông ngoại trong mua, bán cổ phiếu:

- Nghị định 245/2025/NĐ-CP đã bãi bỏ quy định cho phép Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty đại chúng được quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn mức quy định của pháp luật và cam kết quốc tế.

- Nghị định cũng bổ sung điều khoản chuyển tiếp quy định thời hạn các công ty đại chúng phải hoàn thành thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa. Cụ thể: Công ty đại chúng chưa thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa có trách nhiệm hoàn tất thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 11/09/2025.

5. Bổ sung khái niệm "Ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi".
Cụ thể: ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi là ngày được tổ chức phát hành xác định để chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu.

6. Quy định cụ thể về nhóm tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập gồm:

- Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's, Standard & Poor's, Fitch Ratings;

- Các doanh nghiệp xếp hạng tín nhiệm được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

7. Sửa đổi một số quy định về hội đồng quản trị: Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

8. Bổ sung tài liệu xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp:

- Đối với nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân: Văn bản xác nhận mã số giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực hoặc giấy tờ xác thực cá nhân hợp pháp khác có thông tin về quốc tịch nước ngoài.

- Đối với nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức, tài liệu xác định là một trong các tài liệu sau:

- + Văn bản xác nhận mã số giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư;

- + Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương xác nhận đã hoàn tất việc đăng ký kinh doanh do cơ quan quản lý có thẩm quyền nước ngoài cấp;

- + Giấy đăng ký thuế của cơ quan thuế nước nơi tổ chức đó thành lập hoặc đăng ký kinh doanh;

- + Tài liệu về tổ chức từ hệ thống cơ sở dữ liệu của cơ quan quản lý có thẩm quyền nước ngoài, trong đó xác định tổ chức được thành lập tại nước đó;

- + Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đầu tư hoặc xác nhận việc đăng ký thành lập hoặc tài liệu tương đương do cơ quan quản lý có thẩm quyền nước ngoài cấp (nếu có) hoặc điều lệ hoặc bản cáo bạch hoặc hợp đồng tín thác hoặc biên bản thỏa thuận góp vốn hoặc các văn bản tương đương trong trường hợp cơ quan quản lý có thẩm quyền nước ngoài không cấp hoặc không xác nhận việc đăng ký thành lập quỹ đầu tư theo quy định của pháp luật nước ngoài...

9. Phải báo cáo việc sử dụng vốn, số tiền thu được kể cả khi không thực hiện dự án.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/09/2025.

Download

Ngày 29/08/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 236/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu, theo đó:

Theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu, các tập đoàn đa quốc gia có quy mô lớn phải nộp thuế ở mức thuế suất tối thiểu là 15% trên lợi nhuận/ thu nhập tại mỗi quốc gia/vùng lãnh thổ mà Tập đoàn hoạt động.

1. Đối tượng áp dụng:

- Người nộp thuế tại Việt Nam là thành viên của một Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao ít nhất **hai (02) năm trong bốn (04) năm** liền kề trước năm tài chính xác định nghĩa vụ thuế tương đương **750 triệu EUR** trở lên.

- Nghị định đưa ra các hướng dẫn về việc xác định ngưỡng doanh thu trong một số trường hợp cụ

thể, và quy định chi tiết về các trường hợp hoặc đơn vị được loại trừ khỏi phạm vi áp dụng của Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu.

2. Năm tài chính xác định nghĩa vụ thuế:

- Năm tài chính xác định nghĩa vụ thuế được áp dụng theo năm tài chính của Công ty mẹ tối cao của Tập đoàn đa quốc gia.

- Năm tài chính 2024 được định nghĩa tại Nghị định và bao gồm các năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 1/12/2023.

3. Chuẩn mực kế toán tài chính áp dụng:

- Cho mục đích tuân thủ Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu tại Việt Nam, chuẩn mực kế toán được sử dụng khi lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty mẹ tối cao sẽ được áp dụng.

- Người nộp thuế cần lập và nộp bản thuyết minh giải trình chênh lệch do khác biệt chuẩn mực kế toán tài chính (nếu có) kèm theo hồ sơ khai thuế bổ sung.

4. Thuế suất thực tế (ETR)

- Thuế suất thực tế được tính trên số liệu của tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn tại một nước.

Thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh và Thu nhập ròng theo Quy định thuế tối thiểu

toàn cầu được xác định dựa trên Thu nhập hoặc lỗ ròng theo báo cáo tài chính ("FANIL"), sau khi đã điều chỉnh theo quy định ở một số khoản mục cụ thể.

Thuế suất thực tế = Thuế TNDN thuộc phạm vi áp dụng đã được điều chỉnh / Thu nhập ròng theo quy định thuế tối thiểu toàn cầu

Nếu thuế suất thực tế tại một nước thấp hơn mức thuế suất tối thiểu 15%, Việt Nam sẽ thu thuế bổ sung.

5. Nghị định cũng quy định chi tiết về việc xác định Giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ vào Thu nhập ròng theo Quy định thuế tối thiểu toàn cầu khi tính toán thuế bổ sung phải nộp:

- Nghị quyết 107 cho phép giảm trừ giá trị tài sản hữu hình và tiền lương hợp lệ ra khỏi Thu nhập ròng theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu. Giá trị giảm trừ này được xác định bằng 5% tổng giá trị tài sản hữu hình và tiền lương hợp lệ của tất cả các đơn vị hợp thành của Tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam. Trong giai đoạn chuyển tiếp chín (09) năm kể từ năm 2024, tỷ lệ xác định giá trị giảm trừ sẽ bắt đầu từ mức 9,8% đối với giá trị tiền lương và 7,8% đối với giá trị tài sản hữu hình, và giảm dần về mức 5%.

- Với giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ, các doanh nghiệp có tỷ lệ sử dụng lao động và tài sản hữu hình lớn sẽ ít bị tác động bởi quy định về thuế tối thiểu toàn cầu, kể cả trong trường hợp thuế suất thực tế thấp hơn 15%.

- Nghị định quy định chi tiết những khoản mục được đưa vào tính toán giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ.

6. Nộp và phân bổ thuế TNDN bổ sung: nghị định không có yêu cầu về việc phân bổ thuế TNDN bổ sung trong nội bộ Tập đoàn. Tập đoàn đa quốc gia tự quyết định việc phân bổ thuế TNDN bổ sung phải nộp giữa các đơn vị hợp thành tại Việt Nam và kê khai thông tin số thuế phân bổ cho cơ quan thuế.

7. Giảm trừ

Giảm trừ trách nhiệm

- Nghị quyết và Nghị định cũng hướng dẫn các trường hợp giảm trừ trách nhiệm, theo đó, số thuế TNDN bổ sung tại Việt Nam được xác định là bằng 0 (không) nếu đáp ứng các điều kiện nhất định. Cụ thể:

(i) Giảm trừ trách nhiệm liên quan đến ngưỡng doanh thu và thu nhập. Đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây:

+ Doanh thu bình quân theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu tại một nước dưới 10 triệu EUR; và

+ Thu nhập bình quân theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu tại một nước dưới 01 triệu EUR hoặc lỗ

Doanh thu, thu nhập hoặc lỗ bình quân là giá trị trung bình 03 năm (gồm năm tài chính hiện tại và 02 năm trước liền kề).

(ii) Giảm trừ trách nhiệm trong giai đoạn đầu thực hiện hoạt động đầu tư quốc tế đối với quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn tại Việt Nam. Tập đoàn đáp ứng đồng thời các điều kiện sau đây:

+ Có đơn vị hợp thành tại không quá sáu (06) nước tại bất cứ thời điểm nào trong năm tài chính; và

+ Tổng giá trị sổ sách của tài sản hữu hình của tất cả các đơn vị hợp thành tại tất cả các nước ngoại trừ quốc gia có tổng giá trị tài sản hữu hình cao nhất trong năm tài chính không vượt quá 50 triệu EUR.

Thời gian áp dụng: 5 năm tài chính đầu tiên kể từ năm đầu tiên tập đoàn thuộc phạm vi áp dụng Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu. Đối với các Tập đoàn thuộc phạm vi áp dụng Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu cho năm tài chính 2024, thời gian được áp

dụng quy định giảm trừ này là từ năm tài chính 2024 đến năm tài chính 2028.

(iii) Giảm trừ trách nhiệm trên cơ sở báo cáo lợi nhuận liên quốc gia ("CbCR") trong giai đoạn chuyển tiếp. Tập đoàn đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

+ Tiêu chí về ngưỡng doanh thu và thu nhập tối thiểu: có tổng doanh thu dưới 10 triệu EUR và lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp dưới 01 triệu EUR hoặc lỗ tại quốc gia đó trên Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia đạt chuẩn của năm tài chính;

+ Tiêu chí về thuế suất thực tế: thuế suất thực tế được đơn giản hóa của quốc gia đó tối thiểu bằng 15% cho năm tài chính 2024; 16% cho năm tài chính 2025 và 17% cho năm tài chính 2026.

+ Tiêu chí về lợi nhuận thông thường: giá trị tài sản hữu hình và tiền lương được giảm trừ được tính theo Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu bằng hoặc lớn hơn lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia đạt chuẩn của Tập đoàn đa quốc gia tại quốc gia đó trong năm tài chính.

+ Tiêu chí về lỗ ròng: có lỗ trên Báo cáo lợi nhuận liên quốc gia đạt chuẩn trong năm tài chính.

Thời gian áp dụng: giai đoạn chuyển tiếp gồm các năm tài chính bắt đầu vào ngày hoặc trước ngày 31/12/2026 nhưng không bao gồm năm tài chính kết thúc sau ngày 30/06/2028.

Giảm trừ xử phạt hành chính trong giai đoạn chuyển tiếp

Nghị định cũng quy định chi tiết về việc không phạt hành chính về thuế trong giai đoạn chuyển tiếp đối với một số nghĩa vụ kê khai, bao gồm nhưng không giới hạn đối với các hành vi sau:

- + Nộp thông báo quá thời hạn hoặc không nộp Thông báo đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai và danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng theo quy định;
- + Đăng ký mã số thuế quá thời hạn quy định trong vòng 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định;
- + Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định trong vòng 90 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định;
- + Nộp hồ sơ khai thuế quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên kể từ ngày hết thời hạn quy định nhưng không phát sinh số thuế phải nộp hoặc có phát sinh số thuế phải nộp nhưng người nộp thuế đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và tiền chậm nộp trước

khi cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế hoặc lập biên bản về hành vi vi phạm.

8. Nghị định cũng quy định/hướng dẫn thêm về các thời hạn thông báo và kê khai

- Thông báo: tập đoàn đa quốc gia (hoặc đơn vị được giao) phải thông báo cho cơ quan thuế về đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai và danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng, chậm nhất 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính báo cáo.

- Thời hạn đăng ký thuế: Chậm nhất 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính báo cáo.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2025

[Download](#)

Ngày 05/09/2025 Chính phủ công bố bản dự thảo lần 2 của Nghị định hướng dẫn chi tiết việc thực hiện luật thuế TNDN 2025, theo đó có một số điểm mới về thuế chuyển nhượng vốn của nhà đầu tư nước ngoài, cụ thể:

- Trước ngày 1 tháng 10 năm 2025, nhà đầu tư nước ngoài có thu nhập từ chuyển nhượng vốn tại các công ty không đại chúng sẽ phải chịu thuế suất 20% trên phần thu nhập chịu thuế, được tính bằng giá bán trừ đi giá mua

của phần vốn chuyển nhượng và các chi phí liên quan đến giao dịch chuyển nhượng. Quy định này áp dụng cho cả giao dịch chuyển nhượng vốn trực tiếp và gián tiếp.

- Từ ngày 1 tháng 10 năm 2025, Điều 11, Khoản 2 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (Luật Thuế TNDN 2025) số 67/2025/QH15 ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2025 quy định rằng Chính phủ sẽ ban hành quy định về thuế TNDN phải nộp, được tính theo tỷ lệ phần trăm trên doanh thu đối với các doanh nghiệp nước ngoài (có hoặc không có cơ sở thường trú) có thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam. Theo Luật Thuế TNDN 2025, nhà đầu tư nước ngoài có thu nhập từ chuyển nhượng vốn sẽ bị đánh thuế theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị chuyển nhượng (bất kể giao dịch chuyển nhượng vốn phát sinh lời hay lỗ), với tỷ lệ phần trăm cụ thể sẽ được quy định trong Nghị định hướng dẫn.

- Theo điều 11, Khoản 2, Điểm i của dự thảo này: “Chuyển nhượng vốn (trừ trường hợp giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam sau tái cơ cấu và không phát sinh thu nhập); chuyển nhượng tài sản: (sẽ bị

đánh thuế) 2%”. Do đó, có thể hiểu rằng nhà đầu tư nước ngoài có thu nhập từ chuyển nhượng vốn, dù trực tiếp hay gián tiếp, sẽ chịu thuế 2% trên giá trị chuyển nhượng.

- Ngoài ra, dự thảo lần thứ hai của Nghị định cũng đưa ra một số điểm quan trọng liên quan đến việc đánh thuế thu nhập từ chuyển nhượng vốn.

+ Dự thảo đã bổ sung khái niệm miễn trừ đối với các “giao dịch tái cơ cấu sở hữu của các công ty trong nội bộ tập đoàn không làm thay đổi công ty mẹ tối cao của các bên tham gia có sở hữu trực tiếp, gián tiếp doanh nghiệp tại Việt Nam sau tái cơ cấu và không phát sinh thu nhập”.

- Lần đầu tiên tại Điều 3, Khoản 3 của dự thảo Nghị định, quy định về việc đánh thuế tại Việt Nam đối với giao dịch chuyển nhượng vốn gián tiếp được nêu rõ. Trước đây cách hiểu này chưa được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật, mà chỉ được đề cập thông qua các công văn hướng dẫn. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định hiện tại vẫn chưa làm rõ phương pháp xác định phần giá trị chuyển nhượng liên quan đến Việt Nam trong các giao dịch chuyển nhượng vốn gián tiếp có liên quan đến nhiều quốc gia.

[Download](#)

Ngày 21/08/2025 Thuế tỉnh Vĩnh Long ban hành Công văn số 434/VLO-QLDN2 về việc chậm thanh toán theo hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng, theo đó:

- Từ 01/07/2025, điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào (trong đó có thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua trả chậm, trả góp) được thực hiện theo quy định mới tại điểm g khoản 2 Điều 26 Nghị định 181/2025/NĐ-CP.

- Trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có trị giá từ 5 triệu đồng trở lên mà đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng (hoặc phụ lục hợp đồng), cơ sở kinh doanh không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì bắt buộc phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ đối với phần trị giá hàng hoá, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng (hoặc phụ lục hợp đồng).

- Nghị định 181/2025/NĐ-CP hiện không có điều khoản quy định về việc cho khấu trừ bổ sung đối với số thuế GTGT đầu vào đã kê khai giảm nêu trên trong trường hợp sau thời hạn thoả thuận trả chậm theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng mà cơ sở kinh doanh có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

[Download](#)

Ngày 19/09/2025 Thuế tỉnh Cà Mau ban hành Công văn số 782/CMA-QLDN2 về chính sách thuế giá trị gia tăng, theo đó:

Từ ngày 01/07/2025, trường hợp Công ty ủy quyền cho cá nhân người lao động thanh toán tiền hàng sẽ được khấu trừ thuế GTGT đầu vào và tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 26 Nghị định 181/2025/NĐ-CP và điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC, cụ thể:

- **Ủy quyền cho cá nhân là người lao động:** Công ty ủy quyền cho cá nhân là người lao động của công ty.

- **Hình thức thanh toán của người lao động:** Người lao động dùng tài khoản ngân hàng cá nhân mở tại các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật để chuyển thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ mua vào.

- **Mục đích mua hàng hóa, dịch vụ:** Hàng hóa, dịch vụ mua vào phải phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng.

- **Quy định nội bộ:** Việc ủy quyền thanh toán phải được quy định trong quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của công ty, hoặc có quyết định về việc ủy quyền của công ty cho cá nhân thanh toán cho người bán.

- **Hình thức thanh toán lại cho người lao động:** Sau khi người lao động thanh toán, công ty thanh toán lại cho người lao động bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

[Download](#)

Ngày 29/09/2025 Cục Thuế ban hành Công văn số 4094/CT-CS về việc quyết toán tiền thuế TNCN từ tiền lương, tiền công, theo đó:

- Trường hợp cá nhân trong năm có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ 02 nơi trở lên, trong đó có thu nhập vắng lai chưa được khấu trừ thuế thu nhập cá nhân (TNCN) theo tỷ lệ 10% (khấu trừ tại nguồn) thì không đủ điều kiện để ủy quyền quyết toán thuế cho đơn vị trả thu nhập quyết toán thay theo quy định tại tiết d.2 điểm d khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

- Cá nhân phải trực tiếp khai quyết toán thuế TNCN với cơ quan thuế (nếu có số thuế TNCN phải nộp thêm hoặc có số thuế TNCN nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo) và kê khai đầy đủ các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhận được trong kỳ tính thuế.

[Download](#)

Ngày 28/08/2025 Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 86/2025/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí hải quan và lệ phí hàng hóa, phương tiện vận tải quá cảnh, theo đó:

- Thông tư này có một số điều chỉnh nhỏ so với Biểu phí, lệ phí hải quan ban hành tại Thông tư số 14/2021/TT-BTC, như: bổ sung mức thu phí hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh, bưu chính (10.000 đồng/tờ khai); bổ sung mức thu phí hải quan khi đề nghị gia hạn kiểm tra, giám sát đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (200.000 đồng/đơn). Các mức thu phí, lệ phí khác vẫn áp dụng như cũ.

- Về chính sách miễn phí, lệ phí hải quan, Thông tư này cũng có một số thay đổi, cụ thể, bỏ quy định miễn phí, lệ phí hải quan đối với hàng bưu phẩm, bưu kiện được miễn thuế xuất khẩu, nhập khẩu; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh có trị giá từ 1 triệu đồng trở xuống hoặc có số tiền thuế phải nộp dưới 100.000 đồng; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có trị giá hải quan dưới 500.000 đồng hoặc có tổng số tiền thuế phải nộp dưới 50.000 đồng cho một lần xuất

khẩu, nhập khẩu. Tuy nhiên, bổ sung chính sách miễn phí, lệ phí hải quan theo quy định tại các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc có cam kết.

- Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/10/2025

[Download](#)

Ngày 15/09/2025 Chính phủ ban hành Nghị định số 248/2025/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước, theo đó một số điểm mới đáng chú ý bao gồm:

1. Nâng mức lương cơ bản lên từ 30-80 triệu đồng/tháng từ 15/9/2025: Mức lương cơ bản của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách được quy định theo bảng lương và chia thành Nhóm I và Nhóm II (Phụ lục II quy định chi tiết việc áp dụng).

2. Mức thù lao tối đa không được vượt quá 20%

Căn cứ Điều 6 Nghị định 248/2025/NĐ-CP quy định về mức thù lao tối đa như sau: Mức thù lao tối đa của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên không chuyên trách được xác định theo thời gian thực tế làm việc nhưng **không được vượt quá 20%**

mức tiền lương tương ứng của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách.

3. Mức tiền lương tối đa có thể gấp 4 lần mức lương cơ bản:

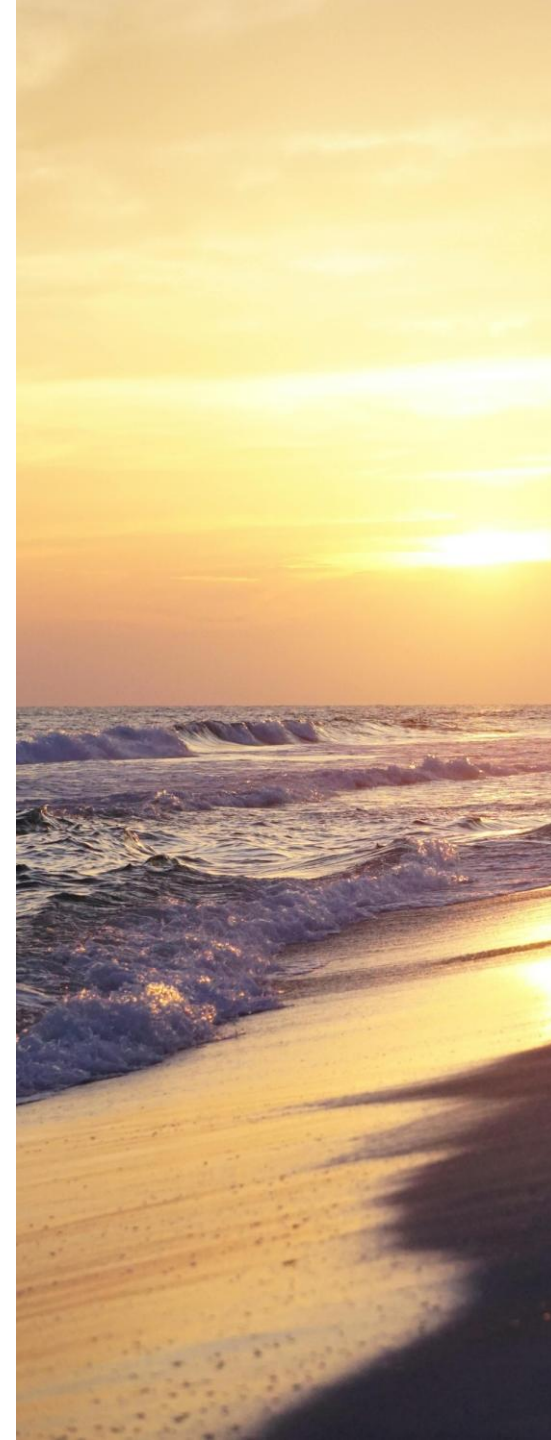
Theo khoản 4 Điều 5 Nghị định 248/2025/NĐ-CP, mức tiền lương tối đa của các chức danh trong doanh nghiệp Nhà nước

- Nếu có lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch thì mức tiền lương tối đa như sau:

- 2,5 lần mức lương cơ bản, nếu lợi nhuận thực hiện cao hơn từ 02 lần so với lợi nhuận tối thiểu;
- 3,0 lần mức lương cơ bản, nếu lợi nhuận thực hiện cao hơn từ 03 lần so với lợi nhuận tối thiểu;
- 4,0 lần mức lương cơ bản, nếu lợi nhuận thực hiện cao hơn từ 04 lần trở lên so với lợi nhuận tối thiểu;

- Nếu trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì mức tiền lương tối đa được tính bằng 80% nhân với số lần mức lương cơ bản tương ứng với lợi nhuận thực hiện cao hơn so với lợi nhuận tối thiểu quy định tại điểm a khoản này và nhân với tỷ lệ lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nhưng không thấp hơn mức lương cơ bản.

[Download](#)





Thông tin liên hệ

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (024) 6278.2904
Fax: (024) 6278.2905
Email: anviet@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (024) 3795.8705
Fax: (024) 3795.8677
Email: anviet.hn@anvietcpa.com

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

BH06-12A, Khu đô thị Vinhomes Imperia,
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 384.2430
Fax: (0225) 384.2433
Email: anviet.hp@anvietcpa.com



Ông Vũ Bình Minh

Tổng Giám đốc

Tel: 0904 347 726

Email: minh.vu@anvietcpa.com



Ông Đỗ Dương Tùng

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0939 333 119

Email: tung.do@anvietcpa.com



Bà Vũ Thị Hương Giang

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0909 866 888

Email: giang.vu@anvietcpa.com